

Số: 271 /KH-GDCB 15/5

Quận 11, ngày 26 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH **Về tuyển dụng viên chức năm học 2024-2025**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin truyền thông về quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày

02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ vào nhu cầu nhân sự thực tế tại đơn vị, Trường Giáo dục Chuyên biệt 15/5 xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG VÀ NHU CẦU:

1. Thực trạng:

Đơn vị là trường hạng I Trong năm học 2024 – 2025, trường có 0 Lớp 1 buổi và 08 lớp 2 buổi, có 81 trẻ khuyết tật. Hiện nay, đơn vị đang sử dụng 15/20 Số lượng người làm việc được giao năm học 2024-2025 (gồm giao 20 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 0 viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp). Đơn vị chưa sử dụng hết 05 số lượng người làm việc được giao (gồm 05 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 0 viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp). Số lượng viên chức hiện có tại các vị trí việc làm hiện có như sau:

Tổng số	Ban Giám Hiệu	Giáo viên	Giáo viên kiêm tổng phụ trách đội	Giáo viên kiêm công tác Phổ cập giáo dục	Nhân viên	Ghi chú
15	02	09	0	0	+ Nhân viên y tế: 01 + Nhân viên phụ trách kế toán: 01 + Nhân viên văn thư: 01 + Nhân viên thư viện: 01	

2. Nhu cầu tuyển dụng:

Để đảm bảo nhu cầu giảng dạy cũng như việc sử dụng biên chế được giao, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng 03 vị trí, cụ thể như sau:

- 01 Giáo viên mầm non hạng III dạy trẻ khuyết tật mã số V.07.02.26.
- 02 giáo viên tiểu học hạng III dạy trẻ khuyết tật, mã số V.07.03.29.
- 01 nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hạng IV, mã số V.07.06.16

II. NGUYÊN TẮC VÀ HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG:

1. Nguyên tắc tuyển dụng:

Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc đã được phê duyệt;

Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh theo từng vị trí việc làm;

Những người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ, văn bản trong hồ sơ đăng ký dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định pháp luật. Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên khi công bố kết quả tuyển dụng.

2. Hình thức và nội dung tuyển dụng:

2.1 Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

2.2 Nội dung xét tuyển:

a) Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2:

- Vấn đáp để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Thời gian vấn đáp 30/thí sinh (thí sinh có 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian vấn đáp).

- Cách tính điểm:

+ Điểm vấn đáp được tính theo thang điểm 100;

+ Kết quả xét tuyển là điểm vấn đáp vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Xác định người trúng tuyển theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 và khoản 5 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 và của Chính phủ.

- Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả điểm vấn đáp.

III. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN:

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam, từ đủ 18 tuổi trở lên.

b) Có đủ điều kiện, tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp.

c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển.

d) Có lý lịch rõ ràng.

e) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam.

g) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
- Đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

3. Người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm trong cùng một đợt xét tuyển, nếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên trong cùng một đợt xét tuyển sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển. Do áp dụng hình thức vấn đáp tại vòng 2, do đó tất cả các vị trí việc làm thí sinh chỉ được đăng ký 01 nguyện vọng.

4. Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, ngoại ngữ, tin học và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

- **Đối với giáo viên dạy trẻ khuyết tật**

+ *Giáo viên mầm non hạng III*

Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên, và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục đặc biệt, hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành giáo dục đặc biệt,

Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định.

+ *Giáo viên tiểu học hạng III*

Trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục đặc biệt, hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành giáo dục đặc biệt.

Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo quy định.

- **Đối với nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật**

Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên một trong các ngành, nghề thuộc lĩnh vực, nhóm ngành, nghề: Đào tạo giáo viên, Tâm lý học, Công tác xã hội, Sức khỏe (theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội);

Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật theo quy định.

Lưu ý: Đối với tiêu chuẩn về trình độ Tin học và Ngoại ngữ:

Đối với những vị trí tuyển dụng yêu cầu có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ: để xác định thí sinh đăng ký dự tuyển đạt tiêu chuẩn này, thí sinh nộp minh chứng đã được đào tạo nghiệp vụ hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về ngoại ngữ, tin học như: bằng cấp chuyên môn hoặc chứng chỉ, chứng nhận bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) hoặc phụ lục văn bằng chuyên môn do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp để xác định chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học.

- Đối với trình độ ngoại ngữ:

Căn cứ theo Thông tư số 20/2019/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo¹, đối với chứng chỉ ngoại ngữ A, B, C phải được cấp trước ngày 15 tháng 01 năm 2020; sau ngày 15 tháng 01 năm 2020, áp dụng chứng chỉ theo Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam phải được cấp bởi các cơ sở giáo dục và đào tạo đủ điều kiện tổ chức thi và cấp chứng chỉ theo danh sách của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Đối với trình độ Tin học: căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và truyền thông², đối với các trường hợp chứng chỉ tin học A, B, C được cấp trước ngày 10 tháng 8 năm 2016 được công nhận tương đương chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản. Sau ngày 10 tháng 8 năm 2016, áp dụng chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (cơ bản và nâng cao).

IV. TỔ CHỨC VÀ THỰC HIỆN:

Việc tổ chức và quy trình thực hiện tuyển dụng viên chức được thực hiện theo Kế hoạch chung của Ủy ban nhân dân Quận.

¹Thông tư số 20/2019/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Bãi bỏ các quy định về kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo chương trình giáo dục thường xuyên tại Quyết định số 30/2008/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo chương trình giáo dục thường xuyên;

²Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và truyền thông quy định về tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng năm học 2024 – 2025 của Trường Giáo dục Chuyên biệt 15/5./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Q11;
- Phòng Nội vụ Q11;
- Lưu: VT.

